

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHI ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHI ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CHI DUC INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CHI DUC INVESTMENT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108435729

3. Ngày thành lập: 17/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19, Ngách 167/3/1 phố Gia Quất, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977.99.65.65

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
2.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
3.	Sản xuất sợi	1311
4.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
7.	Phá dỡ	4311

8.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Thẩm định thiết kế xây dựng công trình - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án - Kiểm định xây dựng - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Tư vấn quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
9.	Sản xuất điện Chi tiết: Hoạt động phát điện, phân phối điện từ dự án điện mặt trời	3511
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Kinh doanh hóa chất	4669
11.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
17.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
18.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
19.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
20.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
26.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619(Chính)
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: a) Dịch vụ môi giới bất động sản; b) Dịch vụ định giá bất động sản; c) Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; d) Dịch vụ tư vấn bất động sản; e) Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
39.	Khai thác và thu gom than cứng	0510

40.	Khai thác và thu gom than non	0520
41.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Xây dựng nhà để ở	4101

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TÔ THỊ KIM DUNG	Số 60, Hẻm 481/69/135 đường Ngọc Lâm, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	013189059	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THU HƯƠNG	Số 60, Hẻm 481/69/135 đường Ngọc Lâm, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	35,000	012941711	
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	35,000		

3	NGUYỄN TIỀN VIỆT	Số 60, Hẻm 481/69/135 đường Ngọc Lâm, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.0 00	11.000.000.000	55,000	0010830159 58
			Tổng số	1.100.0 00	11.000.000.000	55,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIỀN VIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 08/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083015958

Ngày cấp: 06/05/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 60, Hẻm 481/69/135 đường Ngọc Lâm, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 19, Ngách 167/3/1 phố Gia Quất, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội